



The Department of Home Affairs (the Department) acknowledges that Aboriginal and Torres Strait Islander peoples are the traditional custodians of the Australian land.

## Life in Australia – Australian values

The Australian Government encourages people to gain an understanding of Australia, its people and their way of life, before applying for a visa to live in Australia.

This includes understanding that the English language, as the national language, is an important unifying element of Australian society. Australian society is also united through the following shared values:

- respect for the freedom and dignity of the individual;
- freedom of religion (including the freedom not to follow a particular religion), freedom of speech, and freedom of association;
- commitment to the rule of law, which means that all people are subject to the law and should obey it;
- parliamentary democracy whereby our laws are determined by parliaments elected by the people, those laws being paramount and overriding any other inconsistent religious or secular ‘laws’;
- equality of opportunity for all people, regardless of their gender, sexual orientation, age, disability, race, or national or ethnic origin;
- a ‘fair go’ for all that embraces:
  - mutual respect;
  - tolerance;
  - compassion for those in need; and
  - equality of opportunity for all.

The *Life in Australia* booklet provides more information on the values that Australians share and their way of life. This booklet is available in a wide range of languages and can be obtained from [www.homeaffairs.gov.au](http://www.homeaffairs.gov.au)

Each person that you are sponsoring, who is aged 18 years or over when they lodge their visa application form, is encouraged to read the *Life in Australia* booklet before signing their application. If they have difficulty, or are unable to read the booklet, they may have the content of it explained to them, including by you. Their application form contains a statement or declaration which they must sign that confirms they understand and will undertake to conduct themselves in accordance with the values of Australian society (as explained in the booklet) and will obey the laws of Australia.

## About this form

Important – Please read this information carefully before you complete the sponsorship application. Once you have completed the application we strongly advise that you keep a copy for your records.

This form advises how to sponsor a parent, aged dependent relative, remaining relative or carer to migrate to Australia. The following form is to be completed by a prospective sponsor with reference to the relevant visa information available on the Department’s website [www.homeaffairs.gov.au](http://www.homeaffairs.gov.au)

The visas covered by this form are:

**Parent** (Class AX – Migrant) (subclass 103)

**Contributory Parent** (Class CA – Migrant) (subclass 143)

**Contributory Parent** (Class UT – Temporary) (subclass 173)

**Aged Parent** (Class BP – Residence) (subclass 804)

**Contributory Aged Parent** (Class DG – Residence) (subclass 864)

**Contributory Aged Parent** (Class UU – Temporary) (subclass 884)

**Note:** Parent visas comprise 2 categories:

- Parent category (subclasses 103 and 804); and
- Contributory Parent category (subclasses 143, 173, 864 and 884).

**Aged Dependent Relative** (Class BO – Migrant) (subclass 114)

**Remaining Relative** (Class BO – Migrant) (subclass 115)

**Carer** (Class BO – Migrant) (subclass 116)

**Aged Dependent Relative** (Class BU – Residence) (subclass 838)

**Remaining Relative** (Class BU – Residence) (subclass 835)

**Carer** (Class BU – Residence) (subclass 836)

**Note:** Please only use this form if you are sponsoring an applicant for one of the above visas. If you are sponsoring an applicant for another visa, then you will need to complete a different sponsorship form or submit an online sponsorship application using ImmiAccount at

<https://online.immi.gov.au/lusc/login>

For example, if you are sponsoring:

- a partner (spouse, de facto partner or fiancé), use ImmiAccount to lodge an online ‘Sponsorship for a partner to migrate to Australia’ application.
- a dependent child, an adopted child or an orphan relative, you will need to complete form 40CH *Sponsorship for a child to migrate to Australia*.

Migration forms for some visa categories are available from the Department’s website [www.homeaffairs.gov.au/allforms](http://www.homeaffairs.gov.au/allforms) and online Sponsorship applications can be submitted via ImmiAccount at <https://online.immi.gov.au/lusc/login>



Vui lòng mở mẫu đơn này bằng phần mềm đọc Adobe Acrobat Reader. Bạn có thể nhập trực tiếp vào các ô cho sẵn (bằng tiếng Anh) hoặc in mẫu đơn này ra giấy rồi viết bằng bút và viết IN HOA (bằng tiếng Anh).

Đánh dấu vào ô tương ứng

**1** Bạn đang bảo lãnh bao nhiêu người trong đơn này?

Người lớn

Trẻ em

**2** Người nộp hồ sơ đang xin loại visa nào?

**Cha/mẹ hoặc cha mẹ có đóng tiền**

Bạn có quan hệ như thế nào với người được bảo lãnh?

Con

Thân nhân/người giám hộ  ➤ ghi rõ mối quan  
của đứa trẻ.

Tổ chức cộng đồng

Người thân phụ thuộc lớn tuổi/Người thân cuối cùng/Người chăm sóc  
Mối quan hệ của bạn với người nộp đơn mà bạn đang bảo trợ là gì?

Lưu ý: Con cái không thể bảo lãnh cha mẹ xin thị thực người thân cuối  
cùng. Con

Khác  ➤ ghi rõ mối quan hệ

## **Phần A - Thông tin người được bảo lãnh**

**3** Họ tên đầy đủ của người chính trong đơn bạn đang bảo lãnh

Họ

Tên

**4** Giới tính      Nam       Nữ       Khác/Lưỡng tính/   
Chưa xác định

Ngày      Tháng      Năm

**5** Ngày sinh

## **Bảo lãnh di cư đến Úc**

(Cha mẹ, người thân phụ thuộc lớn tuổi,  
người thân còn lại, người chăm sóc)

**6** Nơi ở hiện tại của người nộp đơn

Mã bưu  
chính

**7** Địa chỉ liên lạc của người nộp đơn

(Nếu giống với địa chỉ ở Mục số 6 thì ghi "NHƯ TRÊN")

Mã bưu  
chính

**8** Tình trạng hôn nhân của người nộp đơn (có thể chọn nhiều phương án nếu  
phù hợp)

Đã kết hôn <input type="checkbox"/>	Ly thân <input type="checkbox"/>	Chưa bao giờ <input type="checkbox"/>
Đính hôn <input type="checkbox"/>	Đã ly hôn <input type="checkbox"/>	kết hôn hay sống chung
Sống chung như vợ/ chồng <input type="checkbox"/>	Góa phụ/ <input type="checkbox"/>	như vợ chồng góa phụ

## **Phần B – Thông tin về vợ/chồng hoặc bạn đời trước đây của người nộp đơn**

**9** Họ và tên của vợ/chồng hoặc bạn đời cũ của người nộp đơn

Họ

Tên

**10** Giới tính Nam  Nữ  Khác/Lưỡng tính/  
Chưa xác định

Ngày      Tháng      Năm

**11** Ngày sinh

Mã bưu  
chính

**12** Địa chỉ cư trú hiện tại của vợ/chồng của người nộp đơn  
(Nếu giống với địa chỉ ở Mục số 6 thì ghi "NHƯ TRÊN")

## Phân C - Thông tin về thành viên gia đình của người nộp đơn

13 Danh sách các thành viên trong đơn bảo lãnh này của gia đình người nộp đơn:

1. Họ	<input type="text"/>		
Tên	<input type="text"/>		
Giới tính	Nam <input type="checkbox"/>	Nữ <input type="checkbox"/>	Khác/Lưỡng tính/ <input type="checkbox"/> Chưa xác định <input type="checkbox"/>
Ngày sinh	<input type="text"/> DAY	<input type="text"/> MONTH	<input type="text"/> YEAR
_____			
2. Họ	<input type="text"/>		
Tên	<input type="text"/>		
Giới tính	Nam <input type="checkbox"/>	Nữ <input type="checkbox"/>	Khác/Lưỡng tính/ <input type="checkbox"/> Chưa xác định <input type="checkbox"/>
Ngày sinh	<input type="text"/> DAY	<input type="text"/> MONTH	<input type="text"/> YEAR
_____			
3. Họ	<input type="text"/>		
Tên	<input type="text"/>		
Giới tính	Nam <input type="checkbox"/>	Nữ <input type="checkbox"/>	Khác/Lưỡng tính/ <input type="checkbox"/> Chưa xác định <input type="checkbox"/>
Ngày sinh	<input type="text"/> DAY	<input type="text"/> MONTH	<input type="text"/> YEAR
_____			
4. Họ	<input type="text"/>		
Tên	<input type="text"/>		
Giới tính	Nam <input type="checkbox"/>	Nữ <input type="checkbox"/>	Khác/Lưỡng tính/ <input type="checkbox"/> Chưa xác định <input type="checkbox"/>
Ngày sinh	<input type="text"/> DAY	<input type="text"/> MONTH	<input type="text"/> YEAR
_____			
5. Họ	<input type="text"/>		
Tên	<input type="text"/>		
Sex	Nam <input type="checkbox"/>	Nữ <input type="checkbox"/>	Khác/Lưỡng tính/ <input type="checkbox"/> Chưa xác định <input type="checkbox"/>
Ngày sinh	<input type="text"/> DAY	<input type="text"/> MONTH	<input type="text"/> YEAR
_____			
6. Họ	<input type="text"/>		
Tên	<input type="text"/>		
Giới tính	Nam <input type="checkbox"/>	Nữ <input type="checkbox"/>	Khác/Lưỡng tính/ <input type="checkbox"/> Chưa xác định <input type="checkbox"/>
Ngày sinh	<input type="text"/> DAY	<input type="text"/> MONTH	<input type="text"/> YEAR

14 Bạn có phải là tổ chức cộng đồng tài trợ cho người nộp đơn là Ba mẹ hoặc Ba mẹ có đóng tiền thay mặt cho một người dưới 18 tuổi không?

Không

Có  ► Chuyển đến Phần I

## Phân D - Về (những) người mà bạn hoặc bạn đời của bạn trước đây đã bảo lãnh/ được giới thiệu làm người thân cuối cùng

15 Trước đây bạn hoặc vợ/chồng của bạn có bảo lãnh/giới thiệu bất kỳ người nào cho thị thực người thân cuối cùng không?

Không  ► Chuyển đến Phần E

Có  Số lần

### Cung cấp các thông tin sau

(Nếu bạn hoặc bạn đời của bạn đã bảo lãnh/giới thiệu nhiều lần, hãy cung cấp thông tin chi tiết trên một tờ giấy bổ sung và đính kèm vào biểu mẫu này.)

Người mà bạn hoặc bạn đời của bạn bảo lãnh /giới thiệu

Họ

Tên

Giới tính Nam  Nữ  Khác/Lưỡng tính/   
Chưa xác định

DAY MONTH YEAR

Ngày sinh

Mối quan hệ với bạn hoặc vợ/  
chồng của bạn: (anh, chị, con,  
mối quan hệ khác)

DAY MONTH YEAR

Ngày bảo trợ/giới thiệu:

Tên bưu điện ở nước ngoài/văn phòng ở Úc nơi đã bảo lãnh /  
giới thiệu:

Thị thực có được cấp cho người mà bạn hoặc  
vợ/chồng của bạn bảo lãnh / giới thiệu không?

Không

Có  Ghi rõ ngày

DAY MONTH YEAR

## Phân E – Trước đây của bạn và vợ/ chồng của bạn bảo lãnh / giới thiệu

16 Bạn hoặc bạn đời của bạn có nộp bất kỳ khoản bảo lãnh / giới thiêu nào khác (ngoài những người được ghi trong Phần A, Phần D hoặc chính bạn) không?

Không

Có  ► Đính kèm tờ khai thể hiện mối quan hệ của  
người mà bạn hoặc vợ/chồng của bạn đã bảo  
lãnh / giới thiêu và ngày nộp hồ sơ bảo lãnh và  
giới thiêu (bao gồm mọi bảo lãnh và/hoặc giới  
thiệu hiện tại)

## Phân F – Thông tin của bạn

17 Tên hiện đại

Họ	<input type="text"/>
Tên	<input type="text"/>
	<input type="text"/>

18 Bạn đã từng được biết đến với cái tên nào khác chưa?

(Bao gồm tên khi sinh, tên đã kết hôn trước đây, biệt danh)

Không

Có  ► Ghi rõ

Họ	<input type="text"/>
Tên	<input type="text"/>

Đăng ký đổi tên  Kết hôn

(Nếu bạn được biết đến với những cái tên khác, hãy định kèm một trang cung cấp các thông tin cần thiết)

19 Giới tính Nam  Nữ  Khác/Lưỡng tính/  Chưa xác định

DAY MONTH YEAR

20 Ngày sinh:

21 Nơi sinh:

22 Quốc tịch

23 Nếu bạn có bất kỳ quốc tịch hoặc công dân quốc gia nào khác ngoài quốc tịch Úc, vui lòng cung cấp thông tin chi tiết

1. Quốc gia

DAY MONTH YEAR

Ngày được công nhận

Được công nhận bằng cách nào?

2. Quốc gia

DAY MONTH YEAR

Ngày được công nhận

Được công nhận bằng cách nào?

24 Ngày bạn đến Úc

DAY MONTH YEAR

25 Ngày đến thường trú (nếu khác với ngày đến)

DAY MONTH YEAR

26 Ngày trở thành công dân Úc (Nếu có)

DAY MONTH YEAR

27 Chi hoàn thành một trong các loại giấy tờ nhận dạng sau đây và đính kèm bằng chứng tài liệu được chứng nhận:

Số hộ chiếu Úc hoặc New Zealand

Số chứng nhận quốc tịch Úc

Số giấy khai sinh ở Úc

Số bằng chứng thị thực (thường trú nhân Úc)

28 Ban hoặc bạn đời của bạn trước đây đã được cấp thị thực dựa trên tư cách là người thân cuối cùng chưa?

Không

Có  ► Ghi rõ ngày

DAY MONTH YEAR

29 Địa chỉ cư trú của bạn

Mã bưu chính

(Nếu địa chỉ cư trú của bạn không ở Úc, vui lòng đính kèm tờ khai ở cuối biểu mẫu này về việc bạn sẽ đáp ứng các nghĩa vụ bảo lãnh của mình bằng cách nào)

30 Địa chỉ liên lạc

(Nếu giống với địa chỉ cư trú của bạn thì ghi "Như trên")

Mã bưu chính

31 Số điện thoại

Mã quốc gia	Mã vùng	Số
Giờ hành chính	( <input type="text"/> ) ( <input type="text"/> )	
Sau giờ hành chính	( <input type="text"/> ) ( <input type="text"/> )	

32 Bạn có đồng ý để Bộ liên lạc với bạn bằng fax, email hoặc các phương tiện điện tử khác không?

Không

Có  ► Ghi thông tin liên lạc

Mã quốc gia	Mã vùng	Số
Số FAX	( <input type="text"/> ) ( <input type="text"/> )	

Địa chỉ Email

33 Nghề nghiệp của bạn

**34** Cung cấp tên người sử dụng lao động của bạn và ngày làm việc trong 2 năm qua

1. Người sử dụng lao động:

Từ	DAY    MONTH    YEAR	dến	DAY    MONTH    YEAR
----	----------------------	-----	----------------------

2. Người sử dụng lao động:

Từ	DAY    MONTH    YEAR	dến	DAY    MONTH    YEAR
----	----------------------	-----	----------------------

**35** Bạn có nhận được Trợ cấp Newstart, Trợ cấp Nuôi dạy con cái, Trợ cấp Thanh niên, Trợ cấp Góa phụ hoặc Phúc lợi Đặc biệt trong 2 năm qua không?

Không

Có  ► Ghi rõ ngày tháng

Từ	DAY    MONTH    YEAR	dến	DAY    MONTH    YEAR
Từ		dến	
Từ		dến	

**36** Nếu bạn thường phụ thuộc vào thu nhập của đối tác, hãy cung cấp tên người sử dụng lao động của đối tác và ngày làm việc trong 2 năm qua.

1. Người sử dụng lao động:   
Từ  đến

2. Người sử dụng lao động:   
Từ  đến

3. Người sử dụng lao động:   
Từ  đến

**37** Nếu bạn thường phụ thuộc vào thu nhập của bạn đời, thì bạn đời của bạn có nhận được Trợ cấp Newstart, Trợ cấp Nuôi dạy con cái, Trợ cấp Thanh niên, Trợ cấp Góa phụ hoặc Phúc lợi Đặc biệt trong 2 năm qua không?

Không

Yes  ► Ghi rõ ngày tháng

Từ	DAY    MONTH    YEAR	dến	DAY    MONTH    YEAR
Từ		dến	
Từ		dến	

**38** Hiện tại bạn có đang nhận bất kỳ hình thức thanh toán an sinh xã hội, lương hưu hoặc khoản thanh toán hỗ trợ thu nhập nào khác của Austudy (bao gồm bất kỳ khoản trợ cấp nào nhận được từ một quốc gia bên ngoài nước Úc) không?

Không

Có  ► Ghi rõ khoản trợ cấp

<input type="text"/>
<input type="text"/>

**39** Bạn có sống ở bất kỳ thị trấn hoặc thành phố nào khác trong 2 năm qua ngoại thành phố bạn đang sống không?

Không

Có  ► Cung cấp chi tiết

1. Thành phố / thị trấn:  Mã bưu chính

Từ	DAY    MONTH    YEAR	Đến	DAY    MONTH    YEAR
----	----------------------	-----	----------------------

2. Thành phố / thị trấn:  Mã bưu chính

Từ	DAY    MONTH    YEAR	Đến	DAY    MONTH    YEAR
----	----------------------	-----	----------------------

**40** Tình trạng mối quan hệ

Đã kết hôn  Ly thân

Dính hôn  Đã ly hôn

Sống chung như  Góa phụ/

vợ chồng  góa phụ

Chưa bao giờ

kết hôn hay  
sống chung

như vợ chồng

**41** Nếu bạn hiện đã kết hôn hoặc đang có mối quan hệ không chính thức, hãy cung cấp thông tin chi tiết về người bạn đời của bạn.

Họ của bạn đời:

Tên:

Giới tính: Nam  Nữ  Khác/Lưỡng tính/ Chưa xác định

Ngày sinh	DAY    MONTH    YEAR
-----------	----------------------

Nơi sinh của vợ/chồng:

Các quốc gia mà vợ/chồng của bạn là công dân:

Ngày kết hôn hoặc ngày trên thực tế mối quan hệ bắt đầu	DAY    MONTH    YEAR
---	----------------------

Ngày kết hôn hoặc ngày trên thực tế mối quan hệ bắt đầu:

## **Phân G – Về gia đình của bạn**

**42** Bạn có thành viên nào trong gia đình ngoài vợ/chồng của bạn không?

Không

Có  ► Họ có phải là con hoặc các thành viên khác trong gia đình bạn không?

Con  ► Bao nhiêu?

Ghi rõ: Khác  ►

(ví dụ: đứa con đang phụ  
thuộc của đứa con cũng  
đang phụ thuộc của bạn)

**43** Bạn (hoặc bạn đời của bạn) có thành viên gia đình nào từ 18 tuổi  
trở lên không phải là người phụ thuộc của bạn đang sống ở Úc không?

Không

Có  ► Ghi rõ

1. Họ

Tên

Mối quan hệ với bạn/  
bạn đời của bạn

2. Họ

Tên

Mối quan hệ với bạn/  
bạn đời của bạn

3. Họ

Tên

Mối quan hệ với bạn/  
bạn đời của bạn

4. Họ

Tên

Mối quan hệ với bạn/  
bạn đời của bạn

## **Phân H – Về ngôi nhà của bạn**

**44** Loại nhà ở

Căn nhà

Căn hộ

Khác  ► Ghi rõ

**45** Căn hộ có bao nhiêu phòng ngủ?

**46** Có bao nhiêu người sống trong nhà?

**47** Mối quan hệ của những người này với bạn là gì?

Con

Vợ/chồng  Anh/ chị / em

Cha/mẹ

Chung sống  
như vợ/ chồng

Khác  ► Ghi rõ

**48** Nhà đang ở là

Nhà thuê

Nhà mua

Sở hữu

Khác  ► Ghi rõ

**49** Nếu người thân của bạn được chấp thuận di cư và bạn cần giúp họ  
chỗ ở khi họ đến Úc, liệu họ có sống cùng bạn không?

Không  ► Bạn đề xuất chỗ ở nào cho người

thân được bảo lãnh của bạn?

Có



62 Tốchứccủa bạn có năng lực pháp lý để bảo lãnh không?

Không

Có  ► (cần đính kèm bằng chứng hỗ trợ khả năng tài chính của tổ chức để bảo lãnh người nộp đơn (ví dụ: báo cáo hoạt động kinh doanh của năm tài chính trước, sao kê ngân hàng gần đây, báo cáo tài chính hoặc báo cáo thường niên bao gồm báo cáo lợi nhuận, lỗ lãi và bảng cân đối kế toán), bằng chứng về chỗ ở phù hợp cho người nộp đơn).

63 Tốchứccủa bạn có bảo lãnh cho bất kỳ người nào xin thị thực Cha mẹ hoặc Cha mẹ đóng góp thay mặt cho trẻ vị thành niên trong 5 năm qua không?

Không

Có  ► Nếu chi tiết

1. Tên của vị thành niên

DAY MONTH YEAR

Ngày sinh

Tên của người nộp đơn xin visa

DAY MONTH YEAR

Ngày sinh

DAY MONTH YEAR

Ngày bảo lãnh

Visa đã được cấp hay chưa? Không  Có

2. Tên của vị thành niên

DAY MONTH YEAR

Ngày sinh

Tên của người nộp đơn xin visa

DAY MONTH YEAR

Ngày sinh

DAY MONTH YEAR

Ngày bảo lãnh

Visa đã được cấp hay chưa? Không  Có

3. Tên của vị thành niên

DAY MONTH YEAR

Ngày sinh

Tên của người nộp đơn xin visa

DAY MONTH YEAR

Ngày sinh

DAY MONTH YEAR

Ngày bảo lãnh

Visa đã được cấp hay chưa? Không  Có

## Phần J – Hồ trợ mẫu đơn này

64 Bạn có nhận giúp đỡ để hoàn thành đơn này không?

Không  ► Tiếp tục Phần K

Có  ► Nếu chi tiết người giúp đỡ bạn

Giới tính: Ông  Bà  Cô  Dì  Khác

Họ

Tên

Địa chỉ

  
  

Mã bưu  
chính

Số điện thoại liên lạc

Giờ hành chính	Mã quốc gia	Mã vùng	Số
	( )	( )	
Số điện thoại	<input type="text"/>		

65 Người đó có phải là đại lý di trú được đăng ký, luật sư Úc hoặc người được miễn không?

Không

Có  ► Tiếp tục Phần K

66 Bạn trả phí người giúp đỡ và/hoặc cho quà về việc giúp đỡ này?

Không

Có

## Phần K- Các lựa chọn để nhận thông tin liên lạc bằng văn bản

Tất cả các thông tin liên lạc bằng văn bản về đơn xin này phải được gửi đến (Tích vào một ô)

Bản thân

Hoặc

Người nhận  ► Bạn cần hoàn thành mẫu 956A "Chỉ định hoặc Rút chỉ định người nhận được ủy quyền" Hoặc

Tư vấn di trú

Hoặc

Chuyên viên pháp lý  ► Tư vấn di trú/chuyên viên pháp lý/

người được miễn trừ của bạn phải điền vào mẫu 956 Bổ nhiệm đại diện di trú đã đăng ký, người hành nghề pháp lý hoặc người được miễn trừ.

Hoặc

Người được miễn

# Phân I. Người bảo lãnh cam kết

**Cảnh báo:** Cung cấp thông tin sai hoặc gây hiểu lầm là một tội nghiêm trọng.

## 68 Tôi đồng ý:

- \* Cung cấp thông tin và lời khuyên để giúp người được bảo trợ ổn định cuộc sống tại Úc;
  - \* Đảm bảo có chỗ ở phù hợp cho người được bảo trợ tại Úc hoặc nếu cần thiết, cung cấp chỗ ở cho họ đến tối đa 2 năm kể từ ngày đến Úc hoặc ngày cấp thị thực nếu nộp đơn tại Úc;
  - \* Cung cấp hỗ trợ tài chính theo yêu cầu để đáp ứng các nhu cầu sinh hoạt hợp lý của họ trong tối đa 2 năm kể từ ngày đến Úc, hoặc ngày cấp thị thực nếu nộp đơn tại Úc, nếu cần thiết;
  - \* Cung cấp hỗ trợ tài chính theo yêu cầu để đáp ứng các nhu cầu về sức khỏe, y tế và dược phẩm của họ;
  - \* Tôi biết rằng đối với diện thị thực Cha mẹ, tôi có thể được yêu cầu cung cấp hỗ trợ tài chính nếu trên cho cha mẹ để hỗ trợ họ về chi phí sinh hoạt, nhà ở, y tế, y tế và dược phẩm trong thời gian đơn xin thị thực của họ đang được xử lý hoặc xếp hàng;
  - \* Cung cấp hỗ trợ theo yêu cầu để cho phép họ tham gia các khóa học tiếng Anh phù hợp;
  - \* Tham dự phòng vấn (nếu Bộ yêu cầu) liên quan đến đơn xin của người được bảo trợ;
  - \* Tôi sẽ thông báo cho Bộ bằng văn bản nếu tôi rút lại sự bảo trợ đối với người được bảo trợ trước khi đơn xin này được hoàn tất; và
  - \* Tôi biết rằng tất cả người di cư đến Úc đều không đủ điều kiện nhận lương hưu tuổi già hoặc trợ cấp tàn tật của Úc cho đến khi họ trở thành thường trú nhân được 10 năm.
- Tôi biết rằng bất kỳ người nào cung cấp thông tin sai hoặc gây hiểu lầm hoặc lừa dối hoặc xuất trình tài liệu giả mạo cho quan chức của Chính phủ Úc đều có thể bị truy tố.
- Tôi biết rằng nếu thông tin trên biểu mẫu này không đúng sự thật, đơn xin của người(những) người tôi bảo trợ có thể bị từ chối và/hoặc bất kỳ thị thực nào được cấp cho người đó có thể bị hủy bỏ.
- Tôi ủy quyền cho Dịch vụ Úc cung cấp thông tin về tôi, liên quan đến lời đề nghị bảo trợ này, cho Bộ.
- Tôi ủy quyền cho Bộ lấy thông tin liên quan đến lời đề nghị bảo trợ của tôi từ các cơ quan hoặc tổ chức chính phủ khác. Các cơ quan/tổ chức có thể bao gồm:
- \* Các cơ quan chính phủ liên bang, tiểu bang hoặc lãnh thổ;
  - \* Các cơ quan thực thi pháp luật liên bang, tiểu bang hoặc lãnh thổ;
  - \* Cơ quan nhà ở tiểu bang hoặc lãnh thổ (bao gồm cả chủ nhà tư nhân);
  - \* Chính quyền địa phương;
  - \* Các tổ chức tài chính;
  - \* Các cơ sở giáo dục;
  - \* Doanh nghiệp tư nhân (bao gồm các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông và internet, công ty bảo hiểm); và
  - \* Bất kỳ doanh nghiệp hoặc cơ quan liên quan nào khác.

Tôi tuyên bố rằng:

- Thông tin tôi cung cấp trong biểu mẫu này là đầy đủ, chính xác và cập nhật ở mọi chi tiết;
- Tôi đã đọc thông tin có trong biểu mẫu 1442i Thông báo về quyền riêng tư; và
- Tôi hiểu rằng Bộ Di trú có thể thu thập, sử dụng và tiết lộ thông tin cá nhân của tôi (bao gồm thông tin sinh trắc học và các thông tin nhạy cảm khác) theo quy định trong biểu mẫu 1442i Thông báo về quyền riêng tư.

**Lưu ý:** Đối với các tổ chức cộng đồng bảo trợ thay mặt cho trẻ vị thành niên, một đại diện cấp cao của tổ chức nên ký tuyên bố thay mặt cho tổ chức.

Chữ ký  
của Người bảo trợ

DAY MONTH YEAR

Ngày

## 69 Thu thập Dữ liệu Sinh trắc học và Thông tin Cá nhân

Tuyên bố và đồng ý này dành cho đương đơn nộp đơn xin thị thực ở nước ngoài.

Nếu tôi được yêu cầu hoặc bắt buộc cung cấp dấu vân tay và hình ảnh khuôn mặt của mình:

### Tôi đồng ý với:

Việc thu thập dấu vân tay và hình ảnh khuôn mặt của tôi.

### Tôi tuyên bố rằng:

- Tôi hiểu rằng dấu vân tay, hình ảnh khuôn mặt và thông tin tiêu sử của tôi do Bộ Di trú nắm giữ có thể được cung cấp cho các cơ quan thực thi pháp luật Úc để giúp xác định danh tính của tôi, để giúp xác định xem tôi có đủ điều kiện để được cấp thị thực mà tôi đã nộp đơn xin hay không, và cho mục đích thực thi pháp luật.

### Tôi đồng ý với:

- Các cơ quan thực thi pháp luật Úc tiết lộ thông tin về hồ sơ lý lịch, tiêu sử và dữ liệu sinh trắc học của tôi cho Bộ Di trú vì bất kỳ mục đích nào được nêu ra ở trên; và
- Bộ Di trú sử dụng thông tin thu được cho các mục đích của Luật Di cư năm 1958 hoặc Luật Quốc tịch Úc năm 2007.

Chữ ký  
của Người  
bảo trợ

DAY MONTH YEAR

Ngày

## **Phân M - Sứ đồng ý của vợ/chồng bạn**

Nếu bạn đang bảo trợ cho một người thân khác ngoài vợ/chồng và hiện đang kết hôn hoặc đang chung sống như vợ chồng trên thực tế, vợ/chồng bạn nên hoàn thành phần này.

**70** Tôi đồng ý với các thoả thuận nêu trên và đồng ý hỗ trợ vợ/chồng tôi thực hiện các trách nhiệm của người bảo trợ

Tôi ủy quyền cho Dịch vụ Úc cung cấp thông tin về tôi, liên quan đến lời đề nghị bảo trợ của vợ/chồng tôi, cho Bộ Di trú.

**Tôi tuyên bố rằng:**

- Tôi đã đọc thông tin có trong biểu mẫu 1442i Thông báo về quyền riêng tư; và
- Tôi hiểu rằng Bộ Di trú có thể thu thập, sử dụng và tiết lộ thông tin cá nhân của tôi (kể cả thông tin sinh trắc học và các thông tin nhạy cảm khác) theo quy định trong biểu mẫu 1442i Thông báo về quyền riêng tư.

Chữ ký  
của  
Người bảo trợ

Ngày  DAY MONTH YEAR

Chúng tôi khuyên bạn nên giữ một bản sao của đơn xin và tất cả các tài liệu đính kèm để lưu trữ hồ sơ.